TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 20/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hùng; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;
Ông Bùi Xuân Cần; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phú Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST- HS, ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXX–HSST ngày 05/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Bá T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1997, tại phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 3, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ và tên cha: Đặng Bá H, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Hiện cùng trú tại tổ dân phố 3, phường Nam H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất, em trai (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Đặng Bá T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 21/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/12/2023 cho đến ngày 25/01/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Lương T, sinh ngày 20/10/1996, trú tại: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Anh Phạm Văn V, sinh ngày 22/01/2002, trú tại: Tổ dân phố T, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 13/6/2002, trú tại: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Anh Phạm Bảo A, sinh ngày 15/5/1999, trú tại: Tổ dân phố 5, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Anh Phan Hoàng A, sinh ngày: 20/9/1999, trú tại: Tổ dân phố 7, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Ông Phạm Hồng H, sinh ngày 08/4/1979, trú tại: Tổ dân phố T, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Anh Phạm Tuấn A, sinh ngày 21/8/1995, trú tại: Tổ dân phố 2, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Chị Chu Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/1995, trú tại: Tổ dân phố 4, phường Nam H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Ông Đặng Bá H, sinh ngày 10/6/1976, trú tại: Tổ dân phố 3, phường Nam H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

Người làm chứng:

- Chị Ngô Thị L, sinh ngày 20/02/1982, trú tại: Tổ dân phố T, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

Người chứng kiến:

- Chị Phan Thị Công L, sinh 1986, tổ dân phố 3, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022, Đặng Bá T vừa đi lao động ở Hàn Quốc trở về địa phương sinh sống, do tích góp được một số tiền nên nảy sinh ý định cho vay tiền lãi suất cao để kiếm lời tiền lãi sử dụng cá nhân. Đặng Bá T sử dụng số điện thoại 0967767368, tài khoản Facebook "Đặng Bá T" liên hệ với bạn bè và những người quen biết để quảng cáo cho vay tiền thủ tục nhanh chóng đơn giản (người vay viết giấy vay tiền và thế chấp Căn cước công dân) để T giữ. Sau khi thống nhất việc vay tiền, T sẽ cắt lãi tháng đầu trừ trực tiếp vào số tiền cho vay, sau đó việc trả lãi theo kỳ hạn được thực hiện bằng cách giao dịch tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng MB Bank, số 0967767368 của Đặng Bá T. Với cách thức như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 9/2023, Đặng Bá T đã cho 05 người vay tiền với lãi suất cao hơn mức lãi suất pháp luật cho phép, cụ thể:

- Đối với anh Nguyễn Lương T (sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố 10, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh):

Ngày 27/8/2022, Đặng Bá T cho anh T vay số tiền 40.000.000 đồng, tiền lãi là 6.000.000 đồng/tháng (lãi suất 15%/tháng tương đương 180%/năm, gấp 09 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) đồng thời yêu cầu anh T thế chấp thêm Giấy chứng nhận kinh doanh. Từ ngày 27/8/2022 đến ngày 26/01/2023, anh Thức đã sử dụng tài khoản Ngân hàng MB Bank số 0840151688572 của mình chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng MB Bank số 0967767368 của Đặng Bá T để trả tiền lãi 05 tháng cho T, mỗi tháng 6.000.000 đồng, tổng là 30.000.000 đồng. Ngày 12/01/2023 anh T trả 14.000.000 đồng tiền vay gốc, lúc này số tiền gốc còn lại của khoản vay được tính là 26.000.000 đồng với mức tiền lãi là 3.900.000 đồng/tháng. Từ ngày 27/01/2022 đến 26/7/2023 anh T đã trả tiền lãi 06 tháng cho T, mỗi tháng 3.900.000 đồng, tổng là 23.400.000 đồng. Ngày 03/8/2023 anh T trả 6.000.000 đồng tiền vay gốc, số tiền gốc còn lại của khoản vay được tính là 20.000.000 đồng với mức tiền lãi là 3.000.000 đồng. Từ ngày 27/7/2022 đến 26/9/2023, anh T đã trả tiền lãi 02 tháng cho T, mỗi tháng 3.000.000 đồng, tổng là 6.000.000 đồng.

Đến ngày 30/9/2023, Đặng Bá T đến gặp anh Nguyễn Lương T tại quán internet Monkey thuộc tổ dân phố 2, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, anh T đã sử dụng tài khoản ngân hàng MB Bank số 0840151688572 của mình chuyển 20.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 0967767368 của Đặng Bá T để thanh toán toàn bộ số tiền vay gốc. Sau khi thanh toán xong tiền vay, thì Đặng Bá T đã trả lại cho anh Nguyễn Lương T thẻ căn cước công dân và giấy phép kinh doanh cửa hàng, còn giấy vay tiền thì T đã xé bỏ.

Tổng số tiền lãi mà Đặng Bá T đã thu của anh Thức là 59.400.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 6.600.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 52.800.000 đồng.

- Đối với anh Nguyễn Văn T (sinh năm 2002, trú tại tổ dân phố 4, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh):

Ngày 07/02/2023, Đặng Bá T cho anh Nguyễn Văn T (vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép). Ngoài số tiền lãi tháng đầu tiên T đã "cắt" trực tiếp từ số tiền vay, từ tháng 02/2023 đến tháng 9/2023, anh T sử dụng tài khoản Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số 31616167 của mình và tài khoản Ngân hàng Vietcombank (VCB) số 1024895881 mang tên Lo Thi Hong A của bạn gái, chuyển trả tiền lãi cho Đặng Bá T là 16.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 1.333.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 14.666.666 đồng. Đến đầu tháng 10/2023, biết được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh đang xác minh hành vi cho vay lãi nặng của mình, Đặng Bá T liên hệ anh Tư dừng việc trả lãi và yêu cầu anh T xóa các tin nhắn, cuộc gọi liên quan đến việc vay tiền với T. Hiện anh Nguyễn Văn T vẫn chưa thanh toán số tiền vay gốc là 10.000.000 đồng.

- Đối với anh Phan Văn V (sinh năm 2002, trú tại tổ dân phố T, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh):

Vào ngày 24/7/2023, Đặng Bá T cho anh Phan Văn V vay 15.000.000 đồng, tiền lãi 3.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép). Từ tháng 7/2023 đến tháng 10/2023, Phạm Văn V sử dụng tài khoản số 1013418971 Ngân hàng Vietcombank chuyển khoản tới số tài khoản 0967767368 Ngân hàng MB Bank của T số tiền lãi 03 tháng là 9.000.000 đồng. Đến ngày 24/09/2023 là phải đóng tiền lãi của tháng tiếp theo nhưng do không có khả năng để trả tiền lãi và tiền gốc nên V đã nói cho gia đình biết sự việc. Đến cuối tháng 10, ông Phạm Hồng H (bố của Phan Văn V) đã trả cho Tuấn số tiền 8.000.000 đồng, gồm: 3.000.000 đồng tiền lãi của tháng 9 và 5.000.000 đồng để trừ vào tiền gốc. Hiện tại V còn vay T số tiền 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 9.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 8.250.000 đồng.

- Đối với Phạm Bảo A (sinh năm 1999 trú tại tổ dân phố 5, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh), có các khoản vay như sau:

+ *Khoản vay thứ nhất*: Vào khoảng ngày 20/6/2022, Đặng Bá T cho anh Phạm Bảo A vay 50.000.000 đồng, tiền lãi 4.500.000 đồng/tháng (lãi suất 09%/tháng tương đương 108%/năm, gấp 5,4 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép). Số tiền lãi xác định được trong 03 tháng đầu, với tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 13.500.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 2.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng. Ngày 16/3/2023 anh Phạm Bảo A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ hai:* Vào ngày 28/6/2022, Đặng Bá T cho anh Phạm Bảo A vay 50.000.000 đồng với mức lãi 4.500.000 đồng/tháng (lãi suất 09%/tháng tương đương 108%/năm, gấp 5,4 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong nhiều tháng. Tuy nhiên, đến nay chỉ xác định được việc thu lãi rõ ràng trong 03 tháng đầu với tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 13.500.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 2.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng. Hiện anh Phạm Bảo A vẫn chưa thanh toán kết thúc khoản vay.

+ *Khoản vay thứ ba:* Vào ngày 07/7/2023, Đặng Bá T cho anh Phạm Bảo A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 10%/tháng tương đương 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong 05 tháng, với tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 5.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho

phép là 833.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 4.166.666 đồng. Ngày 10/01/2023 anh Phạm Bảo A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

Tổng số tiền lãi mà Đặng Bá T đã thu của anh Phạm Bảo A là 32.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 5.833.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 26.166.666 đồng.

- Đối với Phan Hoàng A (sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố 7, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh), có các khoản vay như sau:

+ *Khoản vay thứ nhất:* Vào ngày 27/12/2022, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 20.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/24 ngày (lãi suất 0,42%/ngày tương đương xấp xỉ 152%/năm, gấp 7,6 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 24 ngày. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 2.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 263.014 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.736.986 đồng. Ngày 19/01/2023 anh Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá Tuấn.

+ *Khoản vay thứ hai*: Vào ngày 27/3/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 13.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất xấp xỉ 15%/tháng tương đương xấp xỉ 185%/năm, gấp 9,23 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thơi hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 2.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 216.667 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.783.333 đồng. Ngày 24/4/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá Tuấn.

+ *Khoản vay thứ ba*: Vào ngày 08/05/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 13/5/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ tư*: Vào ngày 17/5/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng Avay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 12/6/2023, anh Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ năm:* Vào ngày 29/5/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời

hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 2.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 166.667 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.833.333 đồng. Ngày 27/6/2023 anh Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ sáu*: Vào ngày 13/6/2023, Đặng Bá T cho anh Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng với mức lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 30/6/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ bảy*: Vào ngày 27/6/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng với mức lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 02 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 4.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 333.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 3.666.666 đồng. Ngày 21/8/2023 anh Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ tám:* Vào ngày 01/7/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 02 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 4.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 333.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 3.666.666 đồng.

+ *Khoản vay thứ chín*: Vào ngày 05/7/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 2.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 166.66 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.833.333 đồng. Ngày 05/8/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ mười*: Vào ngày 02/8/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 28/8/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ mười một*: Vào ngày 12/8/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 02 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 2.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 166.667 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.833.333 đồng.

+ *Khoản vay thứ mười hai*: Vào ngày 18/8/2023, Đặng Bá T cho anh Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 02 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 18/9/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ mười ba*: Vào ngày 21/8/2023, Đặng Bá T cho anh Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng với mức lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 02 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng. Ngày 20/9/2023 anh Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

+ *Khoản vay thứ mười bốn:* Vào ngày 01/9/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 1.800.000 đồng/tháng (lãi suất 18%/tháng tương đương 216%/năm, gấp 10,8 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.800.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 166.667 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.633.333 đồng.

+ *Khoản vay thứ mười lăm:* Vào ngày 04/9/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.000.000 đồng/tháng (lãi suất 20%/tháng tương đương 240%/năm, gấp 12 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.000.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 916.666 đồng.

+ *Khoản vay thứ mười sáu*: Vào ngày 21/9/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 10.000.000 đồng, tiền lãi 1.800.000 đồng/tháng (lãi suất 18%/tháng tương đương 216%/năm, gấp 10,8 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 1.800.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 166.667 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.633.333 đồng.

+ *Khoản vay thứ mười bảy:* Vào ngày 02/10/2023, Đặng Bá T cho Phan Hoàng A vay 5.000.000 đồng với mức lãi 500.000 đồng/tháng (lãi suất 10%/tháng tương đương 120%/năm, gấp 06 lần mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép) trong thời hạn 01 tháng. Tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu đối với khoản vay là 500.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 83.334 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 416.666 đồng. Ngày 02/10/2023, Phan Hoàng A đã thanh toán kết thúc khoản vay cho Đặng Bá T.

Vào cuối tháng 10/2023, Phan Hoàng A đã trả 25.000.000 đồng cho Đặng Bá T để trừ vào tiền gốc các khoản vay đang nợ (gồm khoản vay thứ 14 đến khoản vay thứ 17), hiện Phan Hoàng A đang nợ Đặng Bá Tuấn 15.000.000 đồng tiền vay gốc.

Tổng số tiền lãi mà Đặng Bá T đã thu của anh Phan Hoàng A là 29.100.000 đồng, trong đó tiền lãi được phép thu tương ứng mức lãi suất cao nhất pháp luật cho phép là 2.646.356 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 26.453.644 đồng.

Ngày 20/12/2023, nhận thấy hành vi của Đặng Bá T có dấu hiệu cho vay lãi nặng, Nguyễn Lương T đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh tố giác hành vi của Đặng Bá T. Ngày 21/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Bá Tuấn về hành vi "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu, xử lý vật chứng*:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu máy Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, số IMEI: 356266764312044, số IMEI2: 356266764210214, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0967.767.368;

Đối với tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội số 0967767368 của Đặng Bá T, bên trong có số tiền 83.051.103 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành phong tỏa tài khoản trên theo quy định.

Quá trình điều tra, đã xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, gắn thẻ sim số 0967.767.368 là tài sản thuộc sở hữu của Đặng Bá T, sử dụng liên lạc, giao dịch trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Vật chứng chưa được xử lý, được chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, để giải quyết theo quy định pháp luật.

** Về phần dân sự:* Quá trình điều tra bị cáo Đặng Bá T đã tác động gia đình (ông Đặng Bá H - bố đẻ) tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại tổng số tiền thu lợi bất chính 105.420.310 đồng cho những người vay, cụ thể: anh Nguyễn Lương T số tiền 52.800.000 đồng, anh Phạm Bảo A số tiền 26.166.666 đồng và anh Phan Hoàng A số tiền 26.453.644 đồng. Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Phan Văn V gia đình bị cáo đã nhiều lần liên hệ nhưng không gặp gỡ được để trả lãi số tiền lãi thu lợi bất chính của Đặng Bá T trong các khoản vay với những người này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Lương T, Phạm Bảo A và Phan Hoàng A sau khi nhận đủ số tiền trên không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với hành vi và nội dung vụ án nêu trên, tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS–TXHL ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã truy tố Đặng Bá T về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Bá Tuấn phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Đặng Bá T mức án từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Bá T cho Uỷ ban nhân dân phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS buộc bị cáo Đặng Bá T phải chịu hình phạt bổ sung phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng các Điều 468, 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự buộc Đặng Bá T phải trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 14.666.666 đồng, cho anh Phan Văn V số tiền 8.250.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

* *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, hóa giá, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu máy Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, số IMEI: 356266764312044, số IMEI2: 356266764210214, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0967.767.368;

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan hành vi phạm tội, cụ thể:

+ Tịch thu của Đặng Bá T số tiền bao gồm 228.000.000 đồng tiền gốc và 17.163.024 tiền lãi (tối đa được phép thu) sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội;

+ Truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phạm Văn V số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phạm Bảo A số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phan Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá T chưa tất toán

- Tiếp tục phong tỏa tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội số 0967767368 của Đặng Bá T, bên trong có số tiền 83.051.103 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo Đặng Bá T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.145.833 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Bá T không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, khắc phục sai phạm.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa anh Nguyễn Lương T, anh Phan Hoàng A, ông Đặng Bá H không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ thể hiện những người này đều không có yêu cầu gì. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi, cách thức thực hiện tội phạm đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 9/2023, tại địa bàn thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Bá T đã thực hiện giao dịch cho 05 người vay tổng số tiền 313.000.000 đồng với mức lãi suất từ 3.000 đồng đến 6.667 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày tương đương lãi suất từ 109,5%/1 năm đến 240%/năm (các khoản cho vay lãi suất đều cao hơn gấp 5 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự), với tổng số tiền lãi Đặng Bá T đã thu được từ các khoản cho vay là 145.500.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa được thu theo quy định pháp luật là 17.163.024 đồng (lãi suất không quá 100%/năm), thu lợi bất chính tổng số tiền 128.336.976 đồng cụ thể:

- Cho Nguyễn Lương T vay số tiền 40.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 52.800.000 đồng;

- Cho Nguyễn Văn T vay số tiền 10.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 14.666.666 đồng;

- Cho Phan Văn V vay số tiền 15.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 8.250.000 đồng;

- Cho anh Phạm Bảo A vay số tiền 110.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 26.166.666 đồng;

- Cho Phan Hoàng A vay số tiền 138.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 26.453.644 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vê tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng:* Không.

+ *Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, quá trình điều tra, tạm giam bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng hoàn cảnh kinh tế khó khăn và sự thiếu hiểu biết của người vay cho vay tiền với thủ tục đơn giản, nhanh chóng, không cần thế chấp để thu hút người vay tiền với lãi suất cao hơn mức lãi suất cao nhất mà pháp luật quy định để thu lợi bất chính. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần lên mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được sai phạm, thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình (ông Đặng Bá Hải – bố đẻ) tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại tổng số tiền thu lợi bất chính 105.420.310 đồng cho những người vay, cụ thể: anh Nguyễn Lương T số tiền 52.800.000 đồng, anh Phạm Bảo A số tiền 26.166.666 đồng và anh Phan Hoàng A số tiền 26.453.644 đồng. Đối với hai người vay khác là anh Nguyễn Văn T và anh Phan Văn V gia đình bị cáo đã nhiều lần liên hệ nhưng không gặp được để trả lại số tiền lãi thu lợi bất chính trong các khoản vay với những người này. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Lương T, Phạm Bảo A và Phan

Hoàng A sau khi nhận đủ số tiền trên không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, nhằm thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung áp dụng đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 468 Bộ luật Dân sự buộc Đặng Bá T phải trả lại số tiền thu lợi bất chính của những người vay anh Nguyễn Văn T 14.666.666 đồng, anh Phan Văn V 8.250.000 đồng. Đối với những người vay anh Nguyễn Lương T, anh Phạm Bảo A, anh Phan Hoàng A đã nhận lại số tiền thu lợi bất chính và không có ý kiến gì về phần dân sự nên miễn xét. Đối với khoản tiền ông Đặng Bá H đã thay mặt bị cáo để khắc phục hậu quả là tiền do bị cáo xuất khẩu lao động mà có giao cho gia đình quản lý, sử dụng nên ông H sử dụng để khắc phục hậu quả cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 điều 106 BLTTHS:

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu máy Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, số IMEI: 356266764312044, số IMEI2: 356266764210214, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0967.767.368. Đây là phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền liên quan hành vi phạm tội, cụ thể:

Tịch thu của Đặng Bá T 245.163.024 đồng gồm 228.000.000 đồng tiền gốc và 17.163.024 tiền lãi (tối đa được phép thu) sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội;

- Truy thu số tiền gốc người vay chưa tất toán cho bị cáo, cụ thể:

+ Truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng;

+ Truy thu của Phạm Văn V số tiền 10.000.000 đồng;

+ Truy thu của Phạm Bảo A số tiền 50.000.000 đồng;

+ Truy thu của Phan Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng;

- Tiếp tục phong tỏa tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội số 0967767368 của Đặng Bá T, bên trong có số tiền 83.051.103 đồng để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Bá T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Những nội dung khác có liên quan trong vụ án.

Đối với một số cá nhân như Lo Thị Hồng A, Hoàng Quyết N, Trịnh Quốc N, Hoàng Huy T qua kiểm tra sao kê tài khoản ngân hàng MB Bank số 0967767368 của Đặng Bá T phát hiện có giao dịch. Tuy nhiên, quá trình điều tra những người này đều vắng mặt tại địa phương, không có căn cứ để chứng minh hành vi có liên quan dấu hiệu tội phạm, viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 201, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 468 Bộ luật Dân sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Bá T phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Bá T **08** (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo Đặng Bá T 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn);

Giao bị cáo Đặng Bá T cho chính quyền địa phương Uỷ ban nhân dân phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Đặng Bá T phải trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T số tiền 14.666.666 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng); Anh Phan Văn V số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu máy Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, số IMEI: 356266764312044, số IMEI2: 356266764210214, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0967.767.368. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục THADS thị xã Hồng Lĩnh.

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền liên quan hành vi phạm tội, cụ thể:

+ Tịch thu của Đặng Bá T 228.000.000 đồng tiền gốc và 17.163.024 tiền lãi (tối đa được phép thu) sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội Tổng cộng 245.163.024 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm triệu một trăm sáu mươi ba ngàn không trăm hai mươi tư đồng);

+ Truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phạm Văn V số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phạm Bảo A số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán;

+ Truy thu của Phan Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng tiền gốc vay của Đặng Bá Tuấn chưa tất toán

- Tiếp tục phong tỏa tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội số 0967767368 của Đặng Bá T, bên trong có số tiền 83.051.103 đồng (Tám mươi ba triệu không trăm năm mốt ngàn một trăm linh ba đồng) để đảm bảo thi hành án.

6. Về án phí: Xử buộc bị cáo Đặng Bá T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.145.833 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn tám trăm ba ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQĐT CA Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQTHAHS CA Thị xã Hồng Lĩnh;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS Thị xã Hồng Lĩnh;
- UBND phường Nam Hồng;
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu: HSVA.

Lê Thị Hạnh